

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày: 06-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Văn Sơn

Ông Phạm Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Sang, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Ngọc Q (tên gọi khác là Q Ph), sinh ngày 16 tháng 4 năm 1997 tại tỉnh L (trước đây là tỉnh B); Nơi cư trú: Số nhà 12 đường số 46, tổ 4, thôn V 1, xã Đ, tỉnh L (Trước đây là Số nhà 12 đường số 46, tổ 4, thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B); nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Q và bà Trần Thị Ph; bị cáo chưa kết hôn; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 28/11/2017, bị Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng (Trước đây là Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự với mức án 27 tháng tù theo Bản án số 59/2017/HSST, chấp hành xong ngày 07/6/2019 và đã được xóa án tích;

+ Ngày 12/9/2024, bị Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng (Trước đây là Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 63/2024/QĐ- TA ngày 12/9/2024 với thời gian 16 tháng, hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận). Có mặt.

2. Trần Đình B, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1989 tại tỉnh Lâm Đồng (trước đây là tỉnh B); Nơi cư trú: Số nhà 06 đường số 15, tổ 5, thôn V 1, xã Đ, tỉnh L

(Trước đây là Số nhà 06 đường số 15, tổ 5, thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: **9/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Tr (đã chết) và bà Trần Thị H; bị cáo chưa kết hôn; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân khu vực 12 – Lâm Đồng (Trước đây là Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) xét xử về hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Khoản 3 Điều 202 Bộ luật Hình sự với mức án 03 năm 06 tháng tù theo Bản án số 46/2016/HSST, chấp hành xong ngày 27/4/2018 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày **20/01/2025** đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1981; Thường trú: Số 02 đường số 12, tổ 3, thôn N8, xã Đ, tỉnh L (Trước đây là Số 02 đường số 12, tổ 3, thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh B). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 08/10/2024, Hoàng Ngọc Q, sinh năm 1997, trú tại thôn V 1, xã Đ, tỉnh L (Trước đây là thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 86H8-6586 (xe mượn của người tên Nam, chưa rõ nhân thân lai lịch) đi đến nhà Trần Đình B, sinh năm 1989, trú tại thôn V 1, xã Đ, tỉnh L (Trước đây là thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B) rủ B đi trộm cắp tài sản thì B đồng ý. Q đem theo 01 đoạn thanh sắt điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 86H8-6586 chở B lưu thông theo đường liên xã sau Núi Dinh đến xã Nam Chính. Khi đi đến đoạn đường số 12, thôn Nam Chính 8, xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là thôn 8, xã Nam Chính, huyện Đức Linh) thì Q phát hiện bên trong sân nhà ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1981, trú tại nhà số 02, đường số 12, thôn N8, xã Đ, tỉnh L (Trước đây là nhà số 02 đường số 12, thôn 8, xã N, huyện Đ) có dựng 01 chiếc xe đạp điện nên nói với B “có xe kia”. Q điều khiển xe qua nhà ông Th một đoạn khoảng 07 mét rồi dừng xe lại đi bộ đến cổng nhà ông Th, B ngồi lại xe cạnh giới. Q sử dụng một thanh kim loại đã chuẩn bị từ trước phá khóa cửa cổng làm cho cổng sắt đổ sập xuống rồi tiếp tục đi vào dắt trộm xe đạp điện, điều khiển chạy ra đường ĐT766. Thấy Q đã trộm được xe đạp điện nên B điều khiển xe mô tô biển số 86H8-6586 chạy trước, Q điều khiển xe đạp điện chạy sau. Khi đến đoạn đường gần cây xăng Đăng Quang thì cả hai dừng lại đổi người điều khiển, Q điều khiển xe mô tô biển số 86H8-6586, B điều khiển xe đạp điện rồi cả hai tiếp tục chạy về xã Vũ Hòa. Đến ngã tư Huyện Đội thuộc thôn Nam Chính 1, xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là thôn 1, xã Nam Chính, huyện Đức Linh) thì cả hai rẽ vào đường số 07 hướng vào nghĩa trang xã Nam Chính để đi về xã Vũ Hòa. Khi đi đến đường số 60, thôn Vũ Hòa 6, xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là đường số 60, thôn 6, xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh) thì cả hai bị Tổ tuần tra Công an xã Đức Linh (Trước đây là Công an xã Vũ Hòa) phát hiện, bắt

giữ Q cùng xe mô tô, B bỏ lại xe đạp điện rồi chạy trốn. Sau đó, Trần Đình B đến Công an xã Đức Linh (Trước đây là Công an xã Vũ Hòa) đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 108/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận: Giá trị của chiếc xe đạp điện nhãn hiệu SONSU của ông Huỳnh Văn Th tại thời điểm xảy ra vụ việc là 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô loại sirius, màu đen, biển số 86H8-6586; 01 thanh kim loại hình trụ tròn có mũi nhọn dài 48cm, có cán nhựa màu đen dài 12,5cm; 01 xe đạp điện màu đỏ đen hiệu SONSU.

Tại cáo trạng số 43/CT-VKSĐL-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng (Trước đây là Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) truy tố bị cáo Hoàng Ngọc Q cùng đồng phạm về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về điều luật và hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Q mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù;

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Đình B mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: 01 thanh kim loại hình trụ tròn có mũi nhọn dài 48cm, có cán nhựa màu đen dài 12,5cm là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô loại sirius, màu đen, biển số 86H8-6586, đây là tài sản của bà Tr bị mất trộm vào ngày 17/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Công an tỉnh Bình Thuận) tiếp tục tạm giữ để điều tra, xử lý sau.

01 xe đạp điện màu đỏ đen hiệu SONSU của ông Huỳnh Văn Th. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Công an tỉnh Bình Thuận) đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Biện pháp tư pháp: Ông Huỳnh Văn Th đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá số 108/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đức Linh nêu trên; tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị hại ông Huỳnh Văn Th trình bày đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường thêm, không có ý kiến gì về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng (Trước đây là Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không tranh luận, chối đáp gì, trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại ông Huỳnh Văn Th. Tuy nhiên, ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt và trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông Th, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Th là phù hợp Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Ngọc Q cùng đồng phạm tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 08/10/2024, Hoàng Ngọc Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 86H8-6586 chở Trần Đình B đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến trước nhà ông Huỳnh Văn Th tại số nhà 02 đường số 12, thôn N8, xã Đ, tỉnh L (Trước đây là số nhà 02 đường số 12, thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh B), B ngồi trên xe đỗ ngoài đường mục đích cảnh giới, Q lên vào nhà của ông Th lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện hiệu SONSU trị giá 3.900.000 đồng (Theo Kết luận định giá số 108/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh). Trên đường về, khi thấy lực lượng công an, B điều khiển xe đạp điện bỏ chạy, sau đó để xe lại tại 01 nhà dân rồi đi bộ về nhà.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 43/CT-VKSĐL-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng (Trước đây là Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Hoàng Ngọc Q cùng đồng phạm là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến Q sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật B vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo nhằm giáo dục trực tiếp các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo Trần Đình B sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú, vì vậy, bị cáo B được xem xét áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.3] Về nhân thân:

- Bị cáo Hoàng Ngọc Q từng bị Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng (Trước đây là Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự vào ngày 28/11/2017, với mức án 27 tháng tù theo Bản án số 59/2017/HSST, chấp hành xong ngày 07/6/2019 và đã được xóa án tích; Ngày 12/9/2024, bị Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng (Trước đây là Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 63/2024/QĐ- TA ngày 12/9/2024 với thời gian 16 tháng, hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận).

- Bị cáo Trần Đình B từng bị Tòa án nhân dân khu vực 12 – Lâm Đồng (Trước đây là Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) xét xử về hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Khoản 3 Điều 202 Bộ luật Hình sự vào ngày 30/6/2016, với mức án 03 năm 06 tháng tù theo Bản án số 46/2016/HSST, chấp hành xong ngày 27/4/2018 và đã được xóa án tích.

[5] Về hình phạt: Nhận thấy, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến Q sở hữu tài sản của người khác được pháp luật B vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại hình trụ tròn có mũi nhọn dài 48cm, có cán nhựa màu đen dài 12,5cm là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Biện pháp tư pháp: Tài sản bị chiếm đoạt là xe đạp điện màu đỏ đen hiệu SONSU của ông Huỳnh Văn Th. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Công an tỉnh Bình Thuận) đã trả lại cho ông Th, ông Th không có ý kiến gì, không có thêm yêu cầu nào khác, vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với xe mô tô loại sirius, màu đen, biển số 86H8-6586, đây là tài sản của bà Trần Thị Bích L bị mất trộm vào ngày 17/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Công an tỉnh Bình Thuận) tiếp tục tạm giữ để điều tra, xử lý sau, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Ngọc Q;

- Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Đình B;

- Các Điều 17, Điều 38, Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Các Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc Q cùng đồng phạm phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. (ngày 06/8/2025)

Xử phạt bị cáo Trần Đình B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình trụ tròn có mũi nhọn dài 48cm, có cán nhựa màu đen dài 12,5cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng thi hành án dân sự khu vực 17 – Lâm Đồng).

3. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Ngọc Q và Trần Đình B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND KV 17- Lâm Đồng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV 17 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Dung